TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HA NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **157/2018/ HSST**
Ngày: **23/10/2018**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án Nhân dân Quận Thanh Xuân

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Lan Anh**
- *Các hội thẩm nhân dân*: Bà **Hoàng Thị Xuân Hường**
Bà **Nguyễn Minh Nguyệt**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* **Ông Phan Lạc Mạnh** - Cán bộ Toà án nhân dân Quận Thanh Xuân.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:* Bà **Dương Thị Thu Ninh** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 164/2018/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Tiến D.;** Sinh năm: 1991; HKTT: Tổ 10 xã Q., thành phố TN., tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: Tổ 10 xã Q., thành phố TN., tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: **Nguyễn Minh S.**; Con bà: **Nguyễn Thị Th.**; Tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản: 206 ngày 21/5/2018 do công an quận Thanh Xuân lập; Tạm giữ ngày: 19/5/2018; Tạm giam ngày 28/5/2018 ; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội ; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vũ Anh K.**; Sinh năm: 1987; HKTT: Thôn YT., xã TQ. , huyện TĐ., Vĩnh Phúc; Chỗ ở: YT., TQ., TĐ., Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: **Vũ Đình S.**; Con bà: **Nguyễn Thị H.**; Tiền án, tiền sự: 03 tiền án; Ngày 15/4/2013 Tòa án

nhân dân quận Ba Đình xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Trị giá tài sản trộm cắp 3.000.000 đồng. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2013; Ngày 04/7/2014 Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 09 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản". Trị giá tài sản trộm cắp 1.150.000 đồng. Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2014; Ngày 28/4/2016 Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 12 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản". Trị giá tài sản trộm cắp 800.000 đồng. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2015. Ra trại ngày 13/12/2016. (Án chưa xóa); Danh chỉ bản: 205 ngày 21/5/2018 do công an quận Thanh Xuân lập; Tạm giữ ngày 11/12/2017; Tạm giữ ngày: 19/5/2018; Tạm giam ngày 28/5/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. *Họ và tên:* **Lê Tùng L.;** Sinh năm: 1991; HKTT: Số 307 Q., phường N., quận TX., thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số 307 Q., phường N., quận TX., thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Kiến trúc sư; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông **Lê Văn L.**; Con bà **Trần Thị Th.**; Vợ Phạm Hồng H.; Con: Lê Minh Q.; Tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản: 207 ngày 21/5/2018 do công an quận Thanh Xuân lập; Tạm giữ ngà**y:** 19/5/2018; Hủy tạm giữ ngày: 27/5/2018; Bị can tại ngoại. Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh **Tưởng Duy T.;** Sinh năm 1991; HKTT: Xóm 3, Thôn VA., xã TDV.; Ư., Hà Nội (Có đơn xin xét xư vắng mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Tùng L.:* **L**uật sư **Nguyễn Đức T.** – Công ty luật TNHH HV.(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát Quận Thanh Xuân truy tố về hành vi phạm tội như sau: Nguyễn Tiến D. làm quản lý của cửa hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống tại thành phố TN.. Khoảng cuối tháng 3 năm 2018 D. thuê anh Tưởng Duy T. (Sinh năm 1991, trú tại xóm 3, Thôn VA., TDV., Ư., Hà Nội) vào làm đầu bếp tại cửa hàng. D. thỏa thuận trả lương cho anh T. 10.000.000 đồng/tháng, tháng thứ nhất D. sẽ trả cho T. 80% số lương và giữ lại 20% số lương, tháng thứ 2 sẽ giữ lại 10% số lương để đảm bảo. Tháng đầu

tiên, do anh T. làm việc cho D. trong thời gian được hơn một tháng nên D. trả cho anh T. số tiền lương là 8.500.000 đồng. Sau đó anh T. làm được khoảng 10 ngày thì anh T. nói với D. là có việc gia đình nên xin ứng 4.000.000 đồng, D. đồng ý. Sau đó anh T. không làm cho D. nữa và không thông báo cho D. biết. D. nhiều lần gọi điện cho anh T. để yêu cầu quay lại làm việc nhưng không liên lạc được. Ngày 17/5/2018, D. thấy anh T. đăng tin trên mạng xã hội Facebook tìm việc làm đầu bếp nên D. nhờ Lê Tùng L. đăng thông tin là người đang có nhu cầu thuê đầu bếp để liên hệ với anh T., mục đích hẹn gặp anh T. để đòi số tiền 4.000.000 đồng mà anh T. ứng của D., L. đồng ý. Sau đó L. nhắn tin qua mạng xã hội Facebook và gọi điện thoại liên lạc với anh T.. L. nói L. là chủ quán bia Zôta muốn tuyển đầu bếp và hẹn gặp anh T. vào 12 giờ ngày 18/5/2018 tại quán bia Zôta số 52 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội thỏa thuận công việc, anh T. đồng ý.

Sau khi được L. thông báo đã hẹn được anh T., D. gọi điện cho Vũ Anh K. để nhờ K. ngày 18/5/2018 xuống Hà Nội giúp D. đòi nợ, K. đồng ý. Sáng ngày 18/5/2018 D. gọi điện cho K. để nhắc lịch hẹn rồi bắt xe khách từ Thái Nguyên xuống Hà Nội mục đích để đòi T. số tiền 4.000.000 đồng. Khoảng 12 giờ ngày 18/5/2018, D. đến cửa quán bia Zôta số 52 Vũ Trọng Phụng thì gặp L. ở cửa quán. Lúc này anh T. chưa đến nên D. bảo L. vào trong quán đợi, còn D. ngồi ở quán trà đá gần đó để đợi anh T.. Khoảng 12 giờ 20 cùng ngày, anh T. vào trong quán, D. cũng đi vào trong quán. Thấy anh T. đang nghe điện thoại thì D. giật lấy chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng của anh T. rồi dùng tay phải tát vào mặt anh T., chửi anh T. và đòi số tiền 4.000.000 đồng. Anh T. hoảng sợ lấy hết số tiền trong người đếm được 310.000 đồng đưa cho D.. Thấy số tiền không đủ trả nợ nên D. chửi anh T. rồi ép anh T. ngồi xuống bàn cùng D. và L.. Sau đó D. gọi đồ ăn, trong lúc ăn uống D. tiếp tục chửi bới và đòi nợ anh T.. D. tháo Sim điện thoại trong chiếc điện thoại Iphone 6 lấy của anh T. để trả lại anh T., còn chiếc điện thoại D. giữ lại để trõ nợ. D. tiếp tục chửi bới và tát anh T., D. bắt anh T. gọi điện thoại cho người thân mang tiền đến trả cho D.. Do đang giữ điện thoại của anh T. nên D. bảo L. cho anh T. mượn điện thoại để T. liên lạc. Sau đó anh T. gọi điện cho bạn là anh Lê Văn Toàn (Sinh năm 1986, trú tại số 14B L., phường LK., HĐ., Hà Nội) để vay số tiền 2.000.000

đồng và chị Nguyễn Anh T. (Sinh năm 1994, trú tại số 13 ngõ 212 K., TX., Hà Nội) để vay số tiền 1.000.000 đồng và nhờ anh T., chị T. mang tiền đến quán bia Zôta. Khoảng 13 giờ cùng ngày thì K. đến quán và ngồi vào bàn. Sau khi nghe D. kể về sự việc T. ứng tiền không trả và không quay lại làm việc, K. dùng tay tát vào vùng mặt, vùng đầu của T. và đấm vào bụng của T.. Trong lúc ngồi ăn uống, D. và K. vẫn chửi bới và thỉnh thoảng dùng tay tát vào mặt anh T.. Khoảng 15 giờ cùng ngày anh T. đến cửa quán bia Zôta và gọi điện cho anh T. ra lấy tiền nhưng D. không đồng ý và bảo T. nhờ anh T. mang tiền vào trong quán. Sau đó anh T. vào đưa cho anh T. số tiền 2.000.000 đồng để anh T. trả cho D.. Do số tiền chưa đủ nên D. và K. tiếp tục chửi bới anh T.. D. kéo anh T. ngồi lại quán để nói lý do vì sao đánh và đòi tiền của anh T.. Khoảng 30 phút sau, chị T. đến quán bia Zôta và gọi điện cho anh T. bảo ra lấy tiền, D. không đồng ý nên T. nhờ anh T. ra gặp chị T. lấy tiền. Sau đó anh T. cầm số tiền 1.000.000 đồng vào đưa cho anh T. để trả cho D. rồi về trước. Thấy số tiền vẫn chưa đủ trả nợ nên D. và K. tiếp tục chửi và tát T.. D. bảo anh T. gọi điện về cho mẹ là bà Nguyễn Thị O. (Sinh năm 1963, trú tại TDV., Ư., Hà Nội) mang thêm 2.000.000 đồng ra ngân hàng để chuyển trả cho D.. Do D. không có tài khoản ngân hàng nên nhờ L. báo cho T. tài khoản ngân hàng của L. để bà Oanh chuyển tiền vào tài khoản của L., L. đồng ý. Sau khi nhận được tin của anh T., bà Oanh mang số tiền 2.000.000 đồng nhờ hàng xóm là anh Nguyễn Tri H. (Sinh năm 1983, trú tại TDV., Ư., Hà Nội) ra ngân hàng chuyển tiền vào tài khoản số 0451000326570 tại ngân hàng Vietcombank của L.. Trong lúc ngồi ăn uống chờ bà Oanh chuyển tiền vào tài khoản, D. và K. thỉnh thoảng chửi bới và tát T.. Thấy D. và K. đánh chửi anh T. nhiều nên L. bảo anh T. ra ghế phía sau K. ngồi. Khoảng 17 giờ cùng ngày, K. bảo anh T. ra ngồi cạnh K. để xin lỗi D.. Khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, L. kiểm tra tài khoản thấy đã nhận được số tiền 2.000.000 đồng nên D. và K. không chửi và đánh anh T. nữa. Khoảng 18 giờ 30 cùng ngày, D. cầm một cốc thủy tinh loại cốc uống bia trên bàn đi vào nhà vệ sinh sau đó rót nước lọc vào. D. cầm cốc nước này ra và nói với K., L., anh T. đó là nước tiểu của D. rồi ép anh T. uống. Thấy vậy L. can ngăn D., anh T. hoảng sợ van xin nhưng D. không đồng ý. K. cầm cốc nước nói trên đổ đi 2/3 cốc nước rồi rót thêm bia vào bắt T. uống hết. Do hoảng sợ nên anh T. uống hết cốc

nước nói trên, trong khi đó D. cầm chiếc điện thoại lấy của anh T. quay lại video để lưu lại. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, D. bảo anh T. đi về. Sau khi rời khỏi quán bia Zôta, anh T. đó đến trụ sở công an phường Thanh Xuân Trung để trình báo sự việc. Khoảng 19 giờ 45, cơ quan công an đó đến quán bia Zôta số 52 Vũ Trọng Phụng đưa D., T., L. về trụ sở để làm rõ.

*** Cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Tiến D.:**

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng, số IMEI: 354445065200106, không lắp Sim, đã qua sử dụng, bị vỡ miếng dán màn hình góc phía trên bên phải.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen trắng có Số IMEI: 013351007464904 không lắp Sim, đã qua sử dụng, bị vỡ miếng dán màn hình.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng viền xanh có số IMEI: 352248020472345. Lắp Sim2: 0966943187. Sim 1: không rõ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) phiếu tạm tính tiền số 1809000742.

- Số tiền 2.800.000 đồng.

*** Cơ quan công an thu giữ của Vũ Anh K.:**

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, lắp Sim số 0965708486 có số IMEI: 359301065836859, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe Honda Wave RS màu trắng đen Biển kiểm soát 29L5 – 01191, Số máy: JC52E1271841, SK: RLHJC5290DY021619, đã qua sử dụng.

*** Cơ quan công an thu giữ của Lê Tùng L.:**

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu đen – xám, không lắp Sim, số IMEI: 358809057397632, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đen – xám lắp Sim số 0914906468 có số IMEI 356960068338396, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại Viettel màu đen lắp Sim số 0984562808 có số IMEI 1: 358735062664908; IMEI 2: 358735062664916, đã qua sử dụng.

- 01 (một) sao kê tài khoản ngân hàng.

- Số tiền 2.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tiến D., Vũ Anh K., Lê Tùng L. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. D., K., L. khai trong ngày 18/5/2018 đã chiếm đoạt của anh T. số tiền 5.310.000 đồng (Năm triệu ba trăm mười nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 27 ngày 15/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND Quận Thanh Xuân: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng đã qua sử dụng bị vỡ viền dán màn hình góc phía trên bên phải, không lắp Sim, số IMEI: 354445065200106 có giá 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng trị giá tài sản Nguyễn Tiến D., Vũ Anh K., Lê Tùng L. chiếm đoạt của anh Tưởng Duy T. là 6.510.000 đồng (Sáu triệu năm trăm mười nghìn đồng).

Đối với việc Nguyễn Tiến D. và Vũ Anh K. đánh gây thương tích cho anh Tưởng Duy T. và bắt ép anh T. uống cốc nước lọc lẫn bia mà D. nói là nước tiểu của D. rồi quay video lại, anh T. có đơn đề nghị không yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích và có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với D., K. về hành vi làm nhục người khác. Do đó cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị Th. (mẹ của D.) và ông Lê Văn L. (bố của L.) đã bồi thường thiệt hại cho anh T. số tiền 50.000.000 đồng. Ngoài ra, anh T. yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng trắng và số tiền 5.310.000 đồng.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave RS màu trắng đen Biển kiểm soát 29L5 - 011.91, Số máy: JC52E1271841, SK: RLHJC5290DY021619 thu giữ của Vũ Anh K.. Qua xác minh chiếc xe trên do chị Lê Thị T. (Sinh năm 1970, trú tại xóm 4, CN., BT., Hà Nội) mua và đăng ký vào năm 2014. Khoảng tháng 6 năm 2018 chị Tình bán lại chiếc xe cho của hàng xe máy Thanh Tịnh tại số 77 chùa H., DV., Cầu Giấy, Hà Nội. Ngày 21/9/2017 cửa hàng xe máy Thanh Tịnh đã bán lại chiếc xe trên cho Vũ Anh K.. Trong quá trình sử dụng K. đã làm mất đăng ký gốc của chiếc xe. Cơ quan công an chuyển chiếc xe trên đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân để giải quyết theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 159/CT-VKS ngày 25/9/2018 Viện Kiểm sát nhân dân Quận Thanh Xuân đã truy tố Nguyễn Tiến D., Vũ Anh K., Lê Tùng L. phạm tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D. từ 40 tháng tù đến 42 tháng tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Vũ Anh K. từ 42 tháng tù đến 44 tháng tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Lê Tùng L. 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Về tang vật: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự 2015 ;

* Tịch thu sung công tang vật thu giữ của bị cáo Lê Tùng L. là 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đen – xám lắp Sim số 0914906468 có số IMEI 356960068338396bị cáo dùng vào việc phạm tội; 01 điện thoại Viettel màu đen lắp Sim số 0984562808 có số IMEI 1: 358735062664908; IMEI 2: 358735062664916, đã qua sử dụng.

* Tịch thu sung công tang vật thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến D. là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng viền xanh có số IMEI: 352248020472345. Lắp Sim2: 0966943187. Sim 1: không rõ, đã qua sử dụng.

* Tịch thu sung công tang vật thu giữ của bị cáo Vũ Anh K. là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, lắp Sim số 0965708486 có số IMEI: 359301065836859, đã qua sử dụng.

* Trả cho anh Tưởng Duy T. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng, số IMEI: 354445065200106, không lắp Sim, đã qua sử dụng, bị vỡ miếng dán màn hình góc phía trên bên phải.

* Trả cho bị cáo Nguyễn Tiến D.: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen trắng có Số IMEI: 013351007464904 không lắp Sim, đã qua sử dụng, bị vỡ miếng dán màn hình.

* Trả cho bị cáo Vũ Anh K.: 01 (một) xe Honda Wave RS màu trắng đen Biển kiểm soát 29L5 – 01191, Số máy: JC52E1271841, SK: RLHJC5290DY021619, đã qua sử dụng.

* Trả cho bị cáo Lê Tùng L.: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu đen – xám, không lắp Sim, số IMEI: 358809057397632 đã qua sử dụng; Trả lại bị cáo L. số tiền 4.800.000 đồng (bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, Người bào chữa của bị cáo Lê Tùng L. nhất trí với tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố đối với bị cáo, nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Ngoài ra không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả được tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà các bị cáo công nhận nội dung bản cáo trạng nêu là đúng. Qua xét hỏi và tranh luận các bị cáo khai nhận:

Ngày 17/5/2018, Nguyễn Tiến D. nhờ Lê Tùng L. đăng thông tin là người đang có nhu cầu thuê đầu bếp để liên hệ với anh Tưởng Duy T. mục đích hẹn gặp anh T. để đòi số tiền 4.000.000 đồng mà anh T. ứng của D.. L. đồng ý rồi liên lạc và hẹn gặp anh T. vào 12 giờ ngày 18/5/2018 tại quán bia Zôta số 52 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Sau khi hẹn được anh T., L. đã thông báo thời gian, địa điểm cho Nguyễn Tiến D. biết. Sau đó D. liên lạc nhờ Vũ Anh K. giúp D. đòi tiền và K. đồng ý. Khoảng 12 giờ ngày 18/5/2018, Lê Tùng L. đến quán bia Zôta số 52 Vũ Trọng Phụng để chờ T.. Sau khi T. đến thì Nguyễn Tiến D., Vũ Anh K. có hành vi dùng vũ lực và đe dọa, chửi bới để chiếm đoạt của anh Tưởng Duy T. 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng trắng trị giá 1.200.000 đồng và số tiền 5.310.000 đồng tại cửa hàng bia Zôta số 52 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội (Trong đó có 2.000.000 đồng được chuyển vào tài khoản số 0451000326570 tại ngân hàng Vietcombank của Lê Tùng L.). Tổng trị giá tài sản D., K., L. chiếm đoạt của anh T. là 6.510.000 đồng.

Các bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai của các bị cáo tại phiên toà hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, tang

vật thu giữ của vụ án đã đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Nguyễn Tiến D., Vũ Anh K., Lê Tùng L. đã có hành vi dùng vũ lực, chiếm đoạt tài sản có tổng trị giá là 6.510.000 đồng (Sáu triệu năm trăm mười nghìn đồng) của anh Tưởng Duy T. tại quán bia Zôta số 52 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội. Hành vi của bị cáo D., K., L. đã đủ yếu tố cấu thành phạm tội "Cướp tài sản"; tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được luật pháp bảo vệ mà còn làm nguy hiểm đến tính mạng sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an cho xã hội. Chỉ vì thiếu hiểu biết pháp luật mà các bị cáo đã bàn nhau dùng cách lừa người bị hại vào quá bia, rồi dùng vũ lực để thực hiện hành vi cướp tài sản. Trong khi thực hiện tội phạm các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo lại là thanh niên có sức khoẻ có trình độ hiểu biết nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người lương thiện mà thích hưởng lợi bằng con đường bất chính.

Đây là vụ án có đồng phạm thuộc trường hợp giản đơn. Xét về vai trò cụ thể của từng bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Nguyễn Tiến D. là người chủ mưu và thực hiện tội phạm quyết liệt nhất nên phải chịu mức án cao nhất cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng dăn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo Vũ Anh K. là người thực hiện tội phạm tích cực, nhân thân có 01 tiền án chưa được xóa án tích, vì vậy lần này phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, nên phải có mức án nghiêm khắc hơn.

Bị cáo Lê Tùng L. là đồng phạm có vai trò giúp sức và trong quá trình xảy ra tội phạm L. cũng đã có những hành động can ngăn hai bị cáo D. và K.. Vì vậy nên cho bị cáo L. được cải tạo ngoài xã hội như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình hội đồng xét xử xem xét các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Bị cáo L. và D. nhân thân chưa có tiền án tiền sự; các bị cáo đã khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho các bị cáo, đây là tình tiết

giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về tang vật vụ án:

Cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Tiến D.:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng, số IMEI: 354445065200106, không lắp Sim, đã qua sử dụng, bị vỡ miếng dán màn hình góc phía trên bên phải.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen trắng có Số IMEI: 013351007464904 không lắp Sim, đã qua sử dụng, ị vỡ miếng dán màn hình.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng viền xanh có số IMEI: 352248020472345. Lắp Sim2: 0966943187. Sim 1: không rõ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) phiếu tạm tính tiền số 1809000742.

- Số tiền 2.800.000 đồng.

Cơ quan công an thu giữ của Vũ Anh K.:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, lắp Sim số 0965708486 có số IMEI: 359301065836859, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe Honda Wave RS màu trắng đen Biển kiểm soát 29L5 – 01191, Số máy: JC52E1271841, SK: RLHJC5290DY021619, đã qua sử dụng.

Cơ quan công an thu giữ của Lê Tùng L.:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu đen – xám, không lắp Sim, số IMEI: 358809057397632, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đen – xám lắp Sim số 0914906468 có số IMEI 356960068338396, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại Viettel màu đen lắp Sim số 0984562808 có số IMEI 1: 358735062664908; IMEI 2: 358735062664916, đã qua sử dụng.

- 01 (một) sao kê tài khoản ngân hàng.

- Số tiền 2.000.000 đồng.

***** Tịch thu sung công**:** 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đen – xám lắp Sim số 0914906468 có số IMEI 356960068338396, đã qua sử dụng, bị cáo L. sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

***** Tịch thu sung công**:** 01 (một) điện thoại Viettel màu đen lắp Sim số 0984562808 có số IMEI 1: 358735062664908; IMEI 2: 358735062664916, đã qua sử dụng, bị cáo L. sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

***** Tịch thu sung công**:** 1 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng viền xanh có số IMEI: 352248020472345. Lắp Sim2: 0966943187. Sim 1: không rõ, đã qua sử dụng, bị cáo D. sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

***** Tịch thu sung công**:** 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, lắp Sim số 0965708486 có số IMEI: 359301065836859, đã qua sử dụng, bị cáo K. sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

* Trả lại cho anh Tưởng Duy T. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng, số IMEI: 354445065200106, không lắp Sim, đã qua sử dụng, bị vỡ miếng dán màn hình góc phía trên bên phải.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến D.: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen trắng có Số IMEI: 013351007464904 không lắp Sim, đã qua sử dụng, bị vỡ miếng dán màn hình.

* Trả lại cho bị cáo Vũ Anh K.: 01 (một) xe Honda Wave RS màu trắng đen Biển kiểm soát 29L5 - 01191, Số máy: JC52E1271841, SK: RLHJC5290DY021619, đã qua sử dụng.

* Trả lại cho bị cáo Lê Tùng L.: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu đen - xám, không lắp Sim, số IMEI: 358809057397632, đã qua sử dụng.

Về dân sự:

Ngày 16/10/2018, Bị cáo L. và gia đình đã tự nguyện bồi thường hết cho T. số tiền 5.310.000 đồng và gia đình D., L. tự nguyện bồi thường cho thêm cho anh T. số tiền 23.690.000 đồng, anh T. đã nhận đủ số tiền bồi thường, anh T. đề nghị Hội đồng xét xử trả số tiền tang vật cho bị cáo L. và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra anh T. không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo L. không yêu cầu bị cáo bị cáo K., bị cáo D. phải hoàn trả số tiền mà bị cáo đã bồi thường cho anh T., đây là sự tự nguyện phù hợp với pháp luật.

Vì bị cáo L. đã trực tiếp bồi thường xong cho anh T. vào ngày 16/10/2018 nên anh T., bị cáo D., K. đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả tiền số tiền tang vật cho bị cáo L., đây là nguyện vọng phù hợp với pháp luật nên số tiền 4.800.000 đồng tạm giữ của các bị cáo được trả lại cho bị cáo L..

Đối với việc Nguyễn Tiến D. và Vũ Anh K. đánh gây thương tích cho anh Tưởng Duy T. và bắt ép anh T. uống cốc nước lọc lẫn bia mà D. nói là nước tiểu của D. rồi quay video lại, anh T. có đơn đề nghị không yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích và có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với D. và K. về hành vi làm nhục người khác. Do đó cơ quan điều tra không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét. Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị Th. (mẹ của D.) và ông Lê Văn L. (bố của L.) đã bồi thường thiệt hại cho anh T. số tiền 50.000.000 đồng.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên**,**

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Tiến D..

Áp dụng: Khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Vũ Anh K..

Áp dụng: Khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Lê Tùng L..

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tiến D., Vũ Anh K. và Lê Tùng L. phạm tội "**Cướp tài sản**".

Xử phạt:

- Bị cáo **Nguyễn Tiến D.** 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2018.

- Bị cáo **Vũ Anh K.** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2018.

- Bị cáo **Lê Tùng L.** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Tùng L. về Ủy ban nhân dân phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Điều 47, 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106, 135, 331, 333, 336 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tang vật:

***** Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tang vật thu giữ của bị cáo Lê Tùng L. là: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đen – xám lắp Sim số 0914906468 có số IMEI 356960068338396; 01 điện thoại Viettel màu đen lắp Sim số 0984562808 có số IMEI 1: 358735062664908; IMEI 2: 358735062664916, đã qua sử dụng.

***** Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tang vật thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến D. là: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng viền xanh có số IMEI: 352248020472345. Lắp Sim2: 0966943187. Sim 1: không rõ, đã qua sử dụng.

***** Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tang vật thu giữ của bị cáo Vũ Anh K. là: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, lắp Sim số 0965708486 có số IMEI: 359301065836859, đã qua sử dụng

* Trả cho anh Tưởng Duy T.: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng, số IMEI: 354445065200106, không lắp Sim, đã qua sử dụng, bị vỡ miếng dán màn hình góc phía trên bên phải.

* Trả cho bị cáo Nguyễn Tiến D.: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen trắng có Số IMEI: 013351007464904 không lắp Sim đã qua sử dụng, bị vỡ miếng dán màn hình.

* Trả cho bị cáo Vũ Anh K.: 01 (một) xe Honda Wave RS màu trắng đen Biển kiểm soát 29L5 - 01191, Số máy: JC52E1271841, SK: RLHJC5290DY021619, đã qua sử dụng.

* Trả cho bị cáo Lê Tùng L.: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu đen - xám, không lắp Sim, số IMEI: 358809057397632, đã qua sử dụng.

Hiện tang vật trên được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2018

* Trả cho bị cáo Lê Tùng L. số tiền 4.800.000 đồng (bốn triệu tám trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Công an quận Thanh Xuân vào tài khoản số 3949 ngày 22/10/2018 của Chi cục Thi hành án quận Thanh Xuân.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND Q. Thanh Xuân;
- Công an Q. Thanh Xuân;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người bị hại;
- Chi cục THADS Q. Thanh Xuân;
- Sở tư pháp T.p Hà Nội;
- Lưu hồ sơ + Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Anh